

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ TÂN TIẾN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27/NQ-HĐND

Tân Tiến, ngày 28 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
(xã Tân Tiến sau sắp xếp)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật quản lý thuế thu nhập cá nhân; Luật dự trữ quốc gia; Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về phân khai số vốn kế hoạch đầu tư công và giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao bổ sung và phân khai kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2025 (đợt 3);



Căn cứ Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao bổ sung và phân khai kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn tỉnh đồng nai;

Căn cứ Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu hỗ trợ xi măng (đợt 2) để thực hiện cơ chế đặc thù trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho các xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ) sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 2694/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND huyện Bù Đốp về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND huyện Bù Đốp về việc giao kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND huyện Bù Đốp về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (đợt 2);

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã tại Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 25/BC-KTNS ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (xã Tân Tiến sau sắp xếp), với nội dung như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đoạn 2021 - 2025: **21.248.255.288** đồng, cụ thể:

- Vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025: 6.000.000.000 đồng.

- Vốn Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025: **10.060.500.000** đồng

Trong đó:

+ Vốn ngân sách Trung ương: 8.798.000.000 đồng

+ Vốn ngân sách tỉnh: 879.600.000 đồng

+ Vốn ngân sách huyện trước ngày 01/7/2025: 382.900.000 đồng

- Kinh phí cát, đá, vận chuyển xi măng: **1.938.000.000** đồng
- Vốn Công trình đã quyết toán dự án hoàn thành: **2.342.755.288** đồng
- Vốn đối ứng CTMT quốc gia vùng đồng bào DTTS và miền núi: **7.000.000** đồng.
- Vốn XDCB theo phân cấp: **900.000.000** đồng

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ và quyết định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Tân Tiến khóa XIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- TTĐU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Handwritten signature of Nguyễn Thị Hoài Thanh

Nguyễn Thị Hoài Thanh





(Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

STT	Nội dung	Số Tiền
	Kế hoạch điều chỉnh vốn giai đoạn 2021-2025	21.248.255.288
1	Vốn XD CB theo phân cấp	900.000.000
2	Nguồn vốn khác	2.349.755.288
2.1	Vốn công trình đã quyết toán dự án hoàn thành	2.342.755.288
2.2	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025	7.000.000
3	Vốn CT MTQG vùng ĐB DTTS và MN năm 2025	9.906.500.000
3.1	Vốn CT MTQG vùng ĐB DTTS và MN năm 2025 (NS Trung ương)	8.658.000.000
3.2	Vốn CT MTQG vùng ĐB DTTS và MN năm 2025 (NS tỉnh)	865.600.000
3.3	Vốn CT MTQG vùng ĐB DTTS và MN năm 2025 (nguồn vốn khác)	382.900.000
4	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025	154.000.000
5	Vốn CT MTQG xây dựng NTM năm 2025 (nguồn vốn NS tỉnh)	6.000.000.000
6	Kinh phí cát, đá, vận chuyển xi măng	1.938.000.000



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định DT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)	Trong đó:			Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025	Trong đó:			Chủ đầu tư	Mã DA
					Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Ngân sách huyện		Vốn đầu tư theo phân cấp	Thu tiền sử dụng đất tính phân cấp	Ngân sách huyện		
	TỔNG CỘNG		2.300.000.000	907.000.000	900.000.000	-	7.000.000	907.000.000	900.000.000	-	7.000.000		
II	CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2025		2.300.000.000	900.000.000	900.000.000	-	-	900.000.000	900.000.000	-	-		
	LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI		-										
I	Xây dựng nhà văn hóa ấp Tân Hòa xã Tân Tiến	2050/QĐ-UBND ngày 09/10/2024	2.300.000.000	900.000.000	900.000.000			900.000.000	900.000.000				
III	BỒI ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA		-	7.000.000	-	-	7.000.000	7.000.000	-	-	7.000.000		
1	Dối ứng vốn CTMTQG phát triển KTXH vùng DTTS		7.000.000				7.000.000	7.000.000			7.000.000		



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

((Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã))

STT	Danh mục dự án	Mã DA	Quyết định phê duyệt dự án	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025	Tăng/giảm	Chủ đầu tư	Ghi chú
	Tổng cộng			1.754.064.259	2.342.755.288	588.691.029		
1	Xây dựng nhà văn hoá ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp.	8110322	918/QĐ-UBND ngày 15/5/2025	403.689.973	403.689.973			Đã quyết toán chờ tất toán
2	Xây dựng đường GTNT xã Tân Thành	7860006	1020/QĐ-UBND ngày 26/5/2025	57.201.000	57.201.000			Đã quyết toán chờ tất toán
3	Đường liên ấp từ ấp Tân Lợi đi ấp Tân Định và ấp Tân Hiệp - Xã Tân Thành	7713574	753./QĐ-UBND Ngày 17/4/2025	235.617.000	235.617.000			Đã quyết toán chờ tất toán
4	XD đường láng nhựa ấp Tân Phong, ấp Tân Hội xã Tân Thành	7613335	1240/QĐ-UBND Ngày 23/9/2019	57.556.286	57.556.286			Đã quyết toán chờ tất toán
5	Nâng cấp, sửa chữa đường sỏi tổ 2, ấp 8 di trung tâm hành chính xã Lộc An	8149612	98/QĐ-UBND ngày 29/4/2025	1.000.000.000	1.000.000.000			Đã giải ngân chờ quyết toán
6	Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Tân Hội đi ấp Tân Đông xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước		1352/QĐ-UBND Ngày 30/6/2025		485.959.961	485.959.961		Đã quyết toán chờ tất toán
7	Xây dựng đường láng nhựa ấp Tân Hiệp, ấp Tân Phú và ấp Tân Đông xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước		1358/QĐ-UBND Ngày 30/6/2025		102.731.068	102.731.068		Đã giải ngân chờ quyết toán



(Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã DA	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)	Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025	Tăng/giảm	Chủ đầu tư
	TỔNG CỘNG				7.000.000	7.000.000		
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				7.000.000	7.000.000		
1	Hồ trợ đất ở:		Hộ	1	2.000.000	2.000.000		
<i>1.1</i>	<i>Xã Tân Tiến</i>		<i>Hộ</i>	<i>1</i>	<i>2.000.000</i>	<i>2.000.000</i>		
2	Hồ trợ nhà ở		Hộ	3	5.000.000	5.000.000		
<i>2.1</i>	<i>Xây nhà mới:</i>		<i>Hộ</i>	<i>2</i>	<i>4.000.000</i>	<i>4.000.000</i>		
-	<i>Xã Tân Thành</i>	8154649	<i>Hộ</i>	<i>2</i>	<i>4.000.000</i>	<i>4.000.000</i>		
2.2	Sửa nhà:		Hộ	1	1.000.000	1.000.000		
-	<i>Xã Tân Tiến</i>	8154648	<i>Hộ</i>	<i>1</i>	<i>1.000.000</i>	<i>1.000.000</i>		



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 88 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

DVT: đồng

DVT: đồng													
STT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định DT	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)				Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025				Tăng/giảm	Chủ đầu tư	Mã dự án
			Tổng	Trong đó:		Tổng	Trong đó:						
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh		Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh					
	TỔNG		6.000.000.000	-	6.000.000.000	6.000.000.000	-	6.000.000.000					
	Các xã phần đầu đạt nông thôn mới nâng cao năm 2025		6.000.000.000	-	6.000.000.000	6.000.000.000	-	6.000.000.000					
	Công trình khởi công mới năm 2025		6.000.000.000	-	6.000.000.000	6.000.000.000	-	6.000.000.000					
1	Nâng cấp làng nhựa đường ấp Tân Thuận, ấp Sóc Nê, ấp Tân An di trung tâm xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp	Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 23/4/2025	6.000.000.000		6.000.000.000	6.000.000.000		6.000.000.000					8149624



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã DA	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)				Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025				Tăng/giảm	Chủ đầu tư
					Tổng	Trong đó:		Tổng	Trong đó:					
						Vốn Trung ương	Vốn tỉnh		Vốn Trung ương	Vốn tỉnh				
	TÔNG CỘNG				154.000.000	140.000.000	14.000.000	154.000.000	140.000.000	14.000.000				
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				154.000.000	140.000.000	14.000.000	154.000.000	140.000.000	14.000.000				
1	Hồ trợ đất ở:		Hộ	1	44.000.000	40.000.000	4.000.000	44.000.000	40.000.000	4.000.000				
1.1	Xã Tân Tiến		Hộ	1	44.000.000	40.000.000	4.000.000	44.000.000	40.000.000	4.000.000				
2	Hồ trợ nhà ở		Hộ	2	110.000.000	100.000.000	10.000.000	110.000.000	100.000.000	10.000.000				
2.1	Xây nhà mới:		Hộ	2	88.000.000	80.000.000	8.000.000	88.000.000	80.000.000	8.000.000				
-	Xã Tân Thành	8154649	Hộ	2	88.000.000	80.000.000	8.000.000	88.000.000	80.000.000	8.000.000				
2.2	Sửa nhà:		Hộ	1	22.000.000	20.000.000	2.000.000	22.000.000	20.000.000	2.000.000				
-	Xã Tân Tiến	8154648	Hộ	1	22.000.000	20.000.000	2.000.000	22.000.000	20.000.000	2.000.000				



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 27 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

Dvt: đồng

TT		Đanh mục công trình, dự án	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2025 (theo NQ 24)						Kế hoạch điều chỉnh vốn năm 2025						Chủ đầu tư
			Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó							
				Vốn trung ương	Vốn tỉnh	Vốn khác		Vốn trung ương	Vốn tỉnh	Vốn khác					

		TỔNG CỘNG	9.906.500.000	8.658.000.000	865.600.000	382.900.000	9.906.500.000	8.658.000.000	865.600.000	382.900.000	
1	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS		7.606.500.000	6.658.000.000	665.600.000	282.900.000	7.606.500.000	6.658.000.000	665.600.000	282.900.000	
	Xây dựng đường GTNT từ tổ 2, tổ 4 đến tổ 8 ấp Sóc Nê		5.998.400.000	5.216.000.000	521.600.000	260.800.000	5.998.400.000	5.216.000.000	521.600.000	260.800.000	
	Xây dựng đường điện Trung hạ thế (tổ 2, 8, 9, 10) ấp Sóc Nê		508.100.000	442.000.000	44.000.000	22.100.000	508.100.000	442.000.000	44.000.000	22.100.000	
	Xây dựng đường điện Trung hạ thế tổ 2, tổ 10 ấp Sóc Nê		1.100.000.000	1.000.000.000	100.000.000		1.100.000.000	1.000.000.000	100.000.000		
2	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		2.300.000.000	2.000.000.000	200.000.000	100.000.000	2.300.000.000	2.000.000.000	200.000.000	100.000.000	
	Nâng cấp, xây dựng khu vui chơi, thể thao nhà văn hóa ấp Sóc Nê xã Tân Tiến		1.150.000.000	1.000.000.000	100.000.000	50.000.000	1.150.000.000	1.000.000.000	100.000.000	50.000.000	
	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa ấp Tân Đông, Tân Hới, Tân Hiệp, Tân Phong		1.150.000.000	1.000.000.000	100.000.000	50.000.000	1.150.000.000	1.000.000.000	100.000.000	50.000.000	



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Địa điểm đầu tư (xã, phường)	Mã ngành kinh tế	Tiến độ thực hiện	Quyết định đầu tư dự án					Kế hoạch 2025 nguồn XSKT	Chủ đầu tư
					Số/ngày	Tổng mức vốn đầu tư			Ngân sách xã /Nhân dân đối ứng		
						Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện cũ			
1	Từ nhà Ông Vũ Quốc Đồng đến nhà Ông Điều Coi tổ 1, 10 hộ, ấp 54	Xã Tân Tiến		2025		366.224.000	304.751.000		61.473.000	223.000.000	
2	Từ nhà bà Lương Thị Nhượng đến nhà Ông Võ Văn Hà tổ 7, 6 hộ, ấp 54	Xã Tân Tiến		2025		217.754.000	181.203.000		36.551.000	133.000.000	
3	Từ đường ấp 7 đến hết nhà ông Tài tổ 7, ấp 6	Xã Tân Tiến		2025		593.878.000	494.192.000		99.686.000	361.000.000	
4	Từ nhà Ông Cứ đến nhà bà Phạm Văn Thanh 06 hộ tổ 3, ấp 7	Xã Tân Tiến		2025		341.929.000	284.534.000		57.395.000	208.000.000	
5	Từ nhà Ông Lê Hoàng đến nhà Ông Lê Đức Thành tổ 5, ấp 8	Xã Tân Tiến		2025		305.936.000	254.583.000		51.353.000	186.000.000	
6	Từ nhà bà Kha Thị Hương đến nhà Ông Trần Văn Lập tổ 4, ấp 8	Xã Tân Tiến		2025		494.898.000	411.826.000		83.072.000	301.000.000	
7	Từ nhà Ông Trần Duy Thương đến nhà Ông Nguyễn Văn Chiến tổ 3, ấp 8	Xã Tân Tiến		2025		386.920.000	321.973.000		64.947.000	235.000.000	
8	Từ nhà Ông Lê Văn Đen đến nhà Ông Nguyễn Văn Đông tổ 25, 03 hộ, ấp Tân Hội	Xã Tân Tiến		2025		179.960.000	149.752.000		30.208.000	110.000.000	
9	Từ nhà Ông Đặng Đình Cường đến nhà Ông Tuyên tổ 13, 04 hộ, ấp Tân Định	Xã Tân Tiến		2025		179.960.000	149.752.000		30.208.000	110.000.000	
10	Từ nhà Ông Đạo đến nhà Bà Thủy tổ 6, 03 hộ, ấp Tân An	Xã Tân Tiến		2025		116.975.000	97.340.000		19.635.000	71.000.000	
TỔNG CỘNG						3.184.434.000	2.649.906.000	-	534.528.000	1.938.000.000	